

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 27-4-2023

V/v “Ly hôn, tranh chấp
nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hải Ly
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trương Sáng
Bà Nguyễn Thị Quý

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn T2 - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 123/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 07/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 10/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Danh L, sinh năm 1982 (có mặt);

Địa chỉ: Thôn C, xã P huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

* *Bị đơn:* Bà Vương Thị Trúc M, sinh năm 1995 (có mặt);

Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Nguyễn Danh L trình bày:

Ông và bà Vương Thị Trúc M, sinh năm 1995 kết hôn năm 2013 nhưng đến ngày 16/10/2015 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P.

Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, khác biệt về quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Từ tháng 11/2021 đến nay ông và bà M sống ly thân.

Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Vương Thị Trúc M.

Về con chung: Ông L và bà M có hai con chung là Nguyễn Hữu T, sinh ngày 30/01/2016 và Nguyễn Hữu T2, sinh ngày 20/12/2017; khi ly hôn ông đề nghị được nuôi con lớn Nguyễn Hữu T đề nghị Tòa án giao con Nguyễn Hữu T2 cho bà M nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Vương Thị Trúc M trình bày:

Bà M thống nhất thừa nhận lời trình bày của ông L về quan hệ hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng, con chung và tài sản là đúng.

Bà M đồng ý ly hôn.

Về con chung: Bà M yêu cầu được nuôi con cả hai người con chung là Nguyễn Hữu T, sinh ngày 30/01/2016 và Nguyễn Hữu T2, sinh ngày 20/12/2017 cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi; không yêu cầu ông L phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra bà M không có yêu cầu gì khác.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, nguyên đơn đều thực hiện đúng, đầy đủ quy định Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về hướng giải quyết vụ án: Nguyên đơn, bị đơn tự nguyện sống chung với nhau có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật, sau đó phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng không nói chuyện, chia sẻ được với nhau nên mâu thuẫn càng trở nên trầm trọng, hiện nay đã sống ly thân và nguyên đơn có nguyện vọng được ly hôn. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giải quyết cho nguyên đơn và bị đơn được ly hôn; giao con chung Nguyễn Hữu T cho nguyên đơn nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Hữu T2 cho bị đơn nuôi dưỡng; về tài sản không yêu cầu tòa án giải quyết thì đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng:*

Ông Nguyễn Danh L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn bà Vương Thị Trúc M có hộ khẩu thường trú và cư trú tại Thôn Cây Da, xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xác định quan hệ pháp

luật của vụ án là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”. Căn cứ vào các Điều 28; 35; 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51; 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

[2] Về nội dung vụ án:

[a] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa ông L và bà M được hình thành trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Văn ngày 16/10/2015, đúng theo quy định pháp luật, là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Danh L, Hội đồng xét xử thấy: Ông L trình bày trong thời kỳ hôn nhân, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, đặc biệt từ năm 2021 đến nay mâu thuẫn trở nên trầm trọng, vợ chồng không nói chuyện được với nhau, đời sống hôn nhân trở nên căng thẳng, mệt mỏi, không ai quan tâm đến ai và từ tháng 11/2021 đến nay ông L, bà M đã sống ly thân. Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án ngày 28/02/2023 Tòa án đã tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương nơi ông L, bà M cư trú được biết vợ chồng ông L bà M có xảy ra mâu thuẫn và hiện đã sống ly thân. Từ những căn cứ trên cho thấy hôn nhân giữa ông L, bà M đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn ông Nguyễn Danh L.

[b] - Về con chung: Ông L bà M có hai con chung là Nguyễn Hữu T, sinh ngày 30/01/2016 và Nguyễn Hữu T2, sinh ngày 20/12/2017; khi ly hôn ông L yêu cầu được nuôi con lớn Nguyễn Hữu T đề nghị Tòa án giao con Nguyễn Hữu T2 cho bà M nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án mặc dù cháu T trình bày mong muốn được sống với mẹ còn cháu T2 chưa đủ 07 tuổi và ông L bà M đều chứng minh được thu nhập để nuôi con. Tuy nhiên để bảo đảm quyền lợi, cũng như sự ổn định của các con chưa thành niên. Do đó, cần giao các con chung là: Nguyễn Hữu T, sinh ngày 30/01/2016 cho ông L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi; giao cháu Nguyễn Hữu T2, sinh ngày 20/12/2017 cho bà M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Ông L bà M có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con là phù hợp.

- Về cấp dưỡng nuôi con các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

[c] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập tại phiên tòa là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[d] Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Danh L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28; 35; 39; 147; 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 51; 53; 56; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Danh L.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Danh L được ly hôn bà Vương Thị Trúc M.

2/ Về việc nuôi con: Giao con chung Nguyễn Hữu T, sinh ngày 30/01/2016 cho ông Nguyễn Danh L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Giao con chung Nguyễn Hữu T2, sinh ngày 20/12/2017 cho bà Vương Thị Trúc M trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi

Sau khi ly hôn, ông L, bà M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở ông, bà thực hiện quyền này.

Vì lợi ích mọi mặt của con ông L, bà M có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Nguyễn Danh L phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006301 ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

4/ Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- THADS huyện Bù Gia Mập;
- Các đương sự;
- UBND xã Phú Văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hải Ly